HĐTL VN30 – MỞ VỊ THẾ LONG TẠI CÁC NHỊP RUNG LẮC CỦA CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY

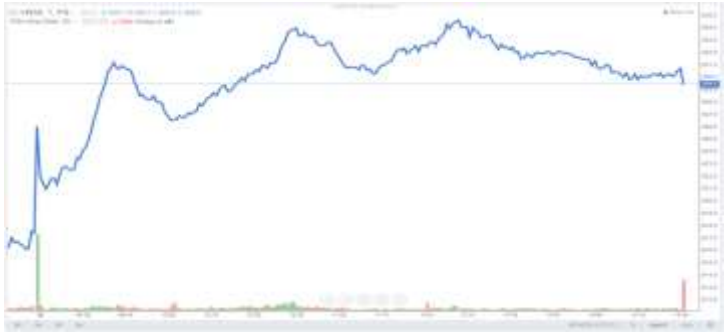

THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1903	21/03/2019	55	919.4	18.30
VN30F1904	18/04/2019	27	918	15.52
VN30F1906	20/06/2019	118	915.6	31.58
VN30F1909	19/09/2019	209	918.4	42.64

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

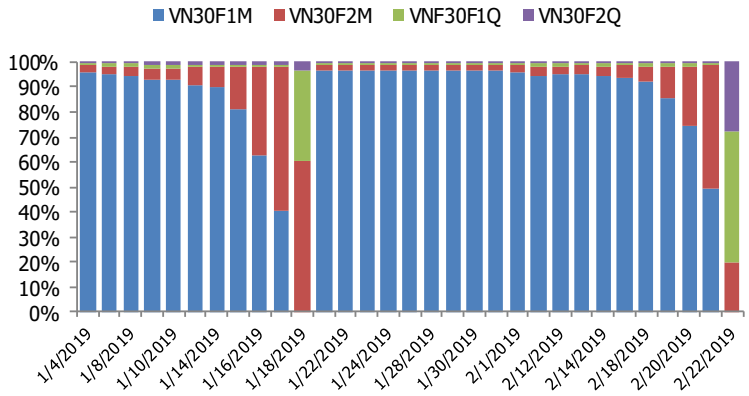

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra vẫn tương đối sôi động, tuy nhiên với việc một số cổ phiếu có sức ảnh hưởng lớn đến thị trường đã điều chỉnh mạnh và khiến đà tăng của thị trường bị thu hẹp lại đáng kể, trong đó, VN-Index không thể chinh phục mốc 990 điểm. Các chỉ số thị trường trong phiên hôm nay tăng điểm là có sự đóng góp lớn ở nhóm cổ phiếu ngân hàng và dầu khí. Theo đó, Vn-Index đóng cửa tăng nhẹ 1,34 điểm (+0,14%) lên 988,91 điểm; Hnx-Index tăng 0,66% lên 106,82 điểm. Mặc dù không phải phiên tăng mạnh về điểm số, tuy nhiên diễn biến thị trường có khá nhiều điểm tích cực như đà tăng được lan tỏa đều ra nhiều nhóm ngành và khối ngoại tiếp tục mua ròng phiên thứ 11 liên tiếp.
- Mức độ chênh lệch lớn giữa thị trường cơ sở và thị trường phái sinh từ 10 đến hơn 16 điểm khiến hoạt động trading gặp nhiều khó khăn. Kết thúc phiên, Basis VN30F1903 duy trì ở mức hơn 10 điểm cho thấy giới đầu tư đã chủ động chiết khấu khả năng điều chỉnh của VN30-Index tại vùng 930-935 điểm (đây là đỉnh ngắn hạn được thiết lập trong tháng 12/2018). Lực cung lớn ở nhóm Large Cap trong phiên cuối tuần đang xác nhận khả năng nối dài rung lắc quanh vùng giá này. Ngắn hạn, việc nhóm Large Cap chủ chốt và nhóm ngân hàng đang đồng loạt kiểm định kháng cự ngắn hạn trùng với thời điểm VN30-Index kiểm định vùng đỉnh tháng 12/2018. Nếu tín hiệu vượt kháng cự đồng loạt xác nhận trên cổ phiếu và chỉ số, hiệu ứng tăng trưởng sẽ mạnh mẽ hơn nhiều so với tác động vượt đỉnh đơn lẻ của chỉ số. Do đó, chiến lược mở vị thế Long trading khi basis VN30F1903 mở rộng khoảng cách trong chiều thoái lui của VN30-Index vẫn sẽ mang lại lợi thế cho giới đầu tư.
- Về mặt kỹ thuật, lực cầu duy trì ổn định giúp VN30-Index tăng trưởng phiên thứ 5 liên tiếp. Khối lượng giao dịch đi lên chứng tỏ dòng tiền vẫn nhập cuộc tích cực. Stochastic Oscillator và MACD đều nằm trên đường signal và trong đà tăng nên rủi ro giảm sâu không lớn. Nếu vượt vùng kháng cự 930-935 điểm thì mục tiêu mới của VN30-Index sẽ là vùng 950-960 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1903 tại 915-918 điểm, chốt lời quanh vùng 920 đến 925 điểm, Stoploss nếu thủng 915 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1903 ở mức 925-928 điểm và chốt lời quanh 918-920 điểm, Stoploss khi VN30F1903 vượt 928 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Tiếp tục nắm giữ vị thế Long, chốt lời vùng kỳ vọng 920-930 điểm, Stoploss nếu VN30F1903 thủng vùng 910 điểm.
Chiến lược giao dịch Spread	Kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN

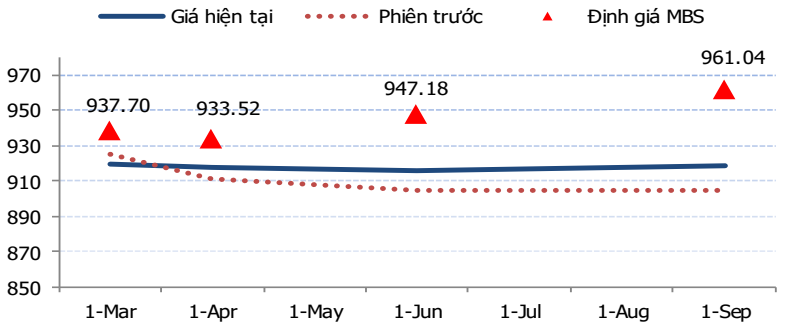

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1903	919.4	0.01	124,838	138.77	14190	-7.51
VN30F1904	918		522		117	
VN30F1906	915.6	1.17	155	- 27.23	300	2.74
VN30F1909	918.4	1.47	93	190.63	162	38.46
Tổng			**125,608**	39.02	**14,769**	-6.24

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M

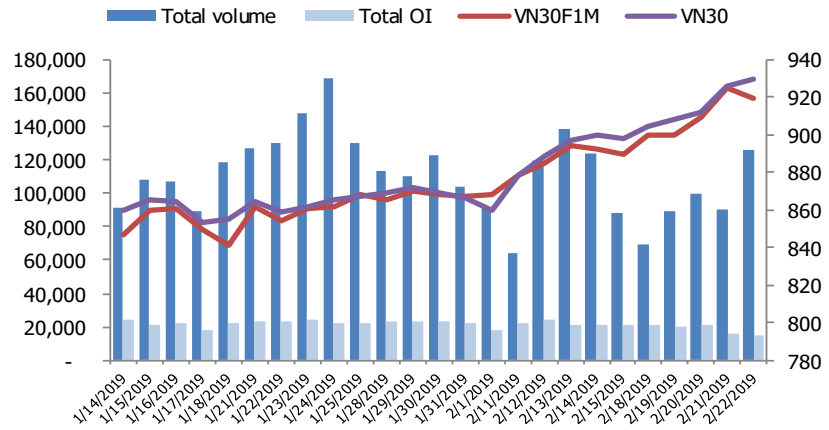

NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Tuần đầu tiên áp dụng biểu phí mới, giao dịch trên thị trường phái sinh hạ nhiệt thấy rõ với chỉ 475.128 hợp đồng được khớp lệnh, giảm 11,3% so với tuần trước. Kéo theo đó là giá trị giao dịch cũng xuống thấp hơn gần 4.500 tỷ đồng (-9,3%) chỉ đạt 43.113,25 tỷ đồng. Sự thay đổi thanh khoản theo chiều hướng đi xuống là cách thị trường phản ứng với biểu phí mới, bên cạnh các nguyên nhân khác như hợp đồng tháng 2 đáo hạn hay basis các hợp đồng luôn duy trì khoảng cách rất rộng gây khó khăn trong giao dịch.
- Về giá trị chỉ số, hợp đồng tháng 2 đáo hạn với 925 điểm, thu hẹp khoảng cách đáng kể với cơ sở của phiên ngày thứ Năm chỉ còn -1,09 điểm từ mức -8,14 điểm cuối tuần trước. Hợp đồng tháng 3 thế chỗ F1M trong phiên ngày thứ Sáu, đóng cửa với 919,4 điểm, tăng 3,9% so với cuối tuần trước và hiện đang thấp hơn VN30 Index -10,1 điểm. Hợp đồng tháng 4 chính thức giao dịch lần đầu với tư cách F2M, chốt phiên cuối tuần đã tăng 6,6% so với giá tham chiếu, basis đạt -11,5 điểm. Hai hợp đồng tháng 6 và tháng 9 lần lượt tăng 3,5% và 3,6% lên 915,6 điểm và 918,4 điểm, theo đó basis đạt -13,9 điểm và -11,1 điểm.
- Do áp dụng biểu phí giữ vị thế qua đêm mới, tính đến thời điểm cuối tuần này, tổng khối lượng mở (OI) trên thị trường đạt 14.769 hợp đồng, giảm mạnh 31,4% so với tổng khối lượng mở thời điểm cuối tuần trước, trong đó OI của hợp đồng VN30F1M giảm 30% đạt 14.190 hợp đồng. Hợp đồng VN30F2M, VN30F1Q và VN30F2Q có OI lần lượt đạt 117, 300 và 162 hợp đồng.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/ giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.4	-14.2	12.8	-6.94	5.54
VN30F1Q - VN30F1M	-3.8	-20	16.2	-8.62	4.82
VN30F1Q - VN30F2M	-2.4	-5.8	3.4	-8.52	6.12
VN30F2Q - VN30F1M	-1	-19.9	18.9	-8.52	7.52
VN30F2Q - VN30F2M	0.4	-5.7	6.1	-1.58	1.98
VN30F2Q - VN30F1Q	2.8	0.1	2.7	0.1	2.7

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)

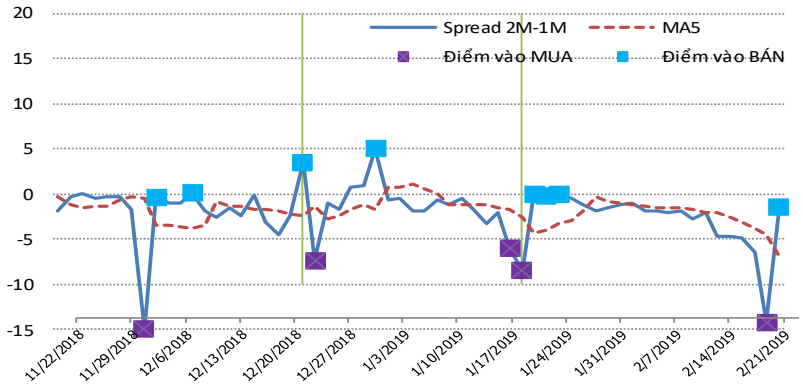

CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5

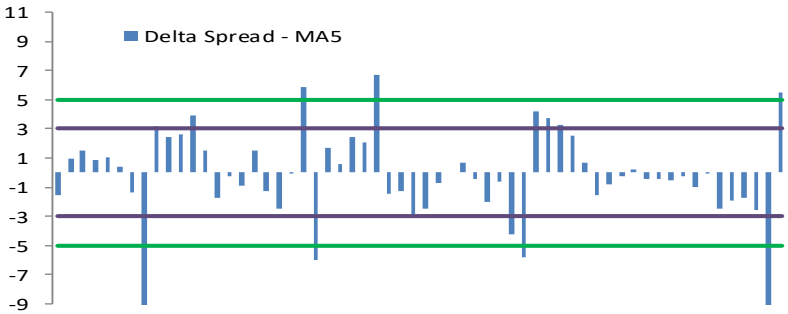

NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch ngày hôm nay, hợp đồng VN30F1904 mới được đưa vào giao dịch đã được thị trường xác định mức giá hợp lý tương đương với giá 3 hợp đồng còn lại ngay trong thời gian giao dịch ATO. Theo đó, chênh lệch giá các hợp đồng trong phiên hôm nay đã được thu hẹp về trong khoảng -3,8 đến 2,8 điểm. Các hợp đồng diễn biến tương đối đồng ph và bám sát nhau trong phiên giao dịch ngày hôm nay. Cụ thể, đóng cửa, chênh lệch hai hợp đồng gần nhất (VN30F1904-VN30F1903) đang ở mức -1,4 điểm; chênh lệch (VN30F1906-VN30F1904) đạt -2,4 điểm trong khi chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất (VN30F1909-VN30F1906) ở mức 2,8 điểm.
- Phiên giao dịch ngày hôm nay chứng kiến sự hiệu chỉnh basis của các HĐTL. Phiên trước basis các hợp đồng trong khoảng -15 đến -21 điểm thì hôm nay đã thu hẹp về -10 đến -14 điểm. Dù vậy, vẫn còn nhiều thời gian cho các hợp đồng hiệu chỉnh chênh lệch giá do đó, nhà đầu tư sẽ khó có thể tìm được cơ hội giao dịch chênh lệch giá trong khoảng thời gian này, và nên kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX

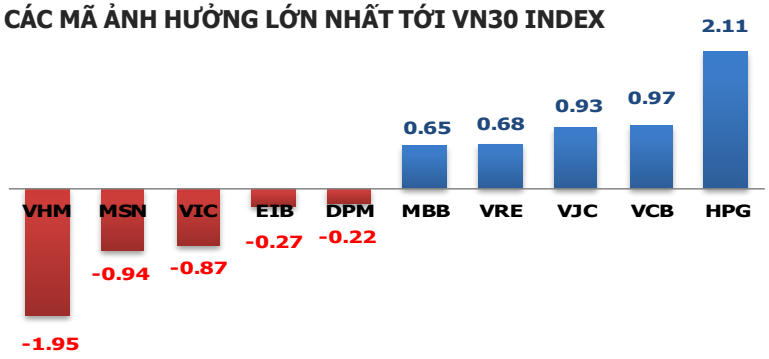

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30

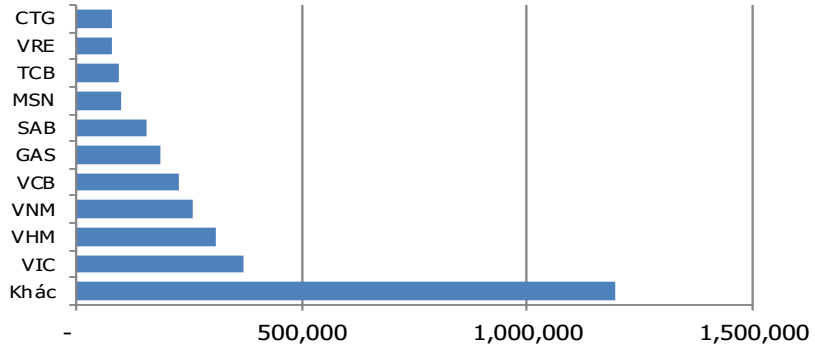

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL

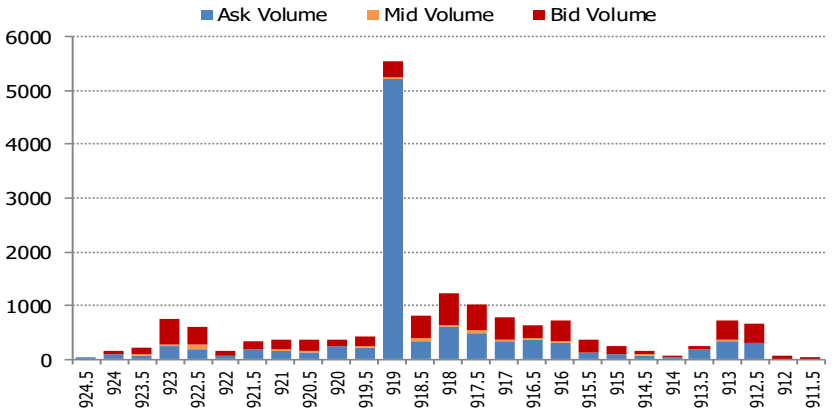

NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trong phiên cuối tuần, bộ đôi VHM, VIC đã tạm "nghỉ ngơi", nhường sự dẫn dắt cho nhiều Bluechips khác như VRE, MSN, VNM, FPT, GAS…và nhóm ngân hàng CTG, MBB, VCB, TCB, VPB… Bên cạnh đó, nhóm dầu khí cũng thu hút dòng tiền khá tốt và xuất hiện nhiều mã tăng mạnh như GAS, PLX… đã giúp Vn30-Index có thời điểm tăng hơn 7 điểm. Bên cạnh đó, diễn biến tích cực từ các thị trường Châu Á đã tác động không nhỏ tới diễn biến trong nước. Dù vậy, về cuối phiên, áp lực chốt lời tăng lên khá mạnh khiến Vn30-Index không còn duy trì được đà tăng mạnh trước đó.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,41 điểm (+0,37%) lên 929,50 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 17 mã tăng/12 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 74,94 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.681 tỷ đồng.
- Điểm tích cực trong phiên hôm nay là khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 70 tỷ đồng, tập trung chủ yếu vào VNM, MSN, SSI, HPG…và là phiên mua ròng thứ 11 liên tiếp. Trong đó, lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như VNM (58 tỷ đồng), MSN (39,05 tỷ đồng), SSI (37,38 tỷ), HPG (29,69 tỷ đồng), E1VFVN30 (29,11 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 58,52 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là VHM (38,14 tỷ đồng), DHG (22,45 tỷ đồng), TRA (19,74 tỷ đồng), VIC (17,49 tỷ đồng),…

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	988.91	0.14	16.61	10.80
Dow Jones	26,031.81	0.70	16.50	10.82
S&P 500	2,792.67	0.64	18.39	10.69
Nikkei 225	21,425.51	- 0.18	15.81	7.05
Shanghai	2,804.23	1.91	13.23	12.44
DAX	11,457.70	0.30	12.90	8.43
Vàng	1,327.70	- 0.11	-	3.10
Dầu WTI	57.32	0.10	-	25.72

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 26/02/2019			
[UK] Ghi chép báo cáo lạm phát			
[US] Chỉ số Tin cậy Tiêu dùng T.2			
Thứ Tư- 27/02/2019			
[US] Phiên điều trần của Chủ tịch Fed Powell			
[US] Dự trữ dầu thô tuần			
[TQ] PMI Sản xuất T.2			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng trở lại phiên thứ Sáu vừa qua trong bối cảnh Mỹ-Trung vừa kết thúc một vòng đàm phán cấp cao với nhiều triển vọng lạc quan. Dow Jones lên hơn 181 điểm lấy lại mốc 26.000 điểm lần đầu tiên kể từ đầu tháng 11 năm ngoái, ghi dấu tuần thứ chín xanh liên tiếp. Nasdaq cũng hoàn thành chín tuần leo dốc liên tục với chỉ số hiện tại đạt 7.527,54 điểm trong khi S&P 500 cộng thêm 0,6% lên mức 2.792,67 điểm. Vượt lên đợt bán tháo Giáng sinh 2018, phố Wall đã thật sự khởi sắc khi các chỉ số chính đều ghi nhận tăng ít nhất 11% kể từ đầu năm với hai yếu tố hỗ trợ chính là Fed tạm ngừng tăng lãi suất và Mỹ-Trung bắt tay nỗ lực xoa dịu căng thẳng thương mại.
- Thị trường châu Âu và châu Á cũng có diễn biến tích cực với sắc xanh bao trùm hầu hết các sàn chính trong hai khu vực. Mở cửa đầu tuần này, futures tại Úc và Nhật tiếp tục lên cao, phản ánh tâm lý tự tin của thị trường khi mà vấn đề đáng ngại nhất hiện nay là đàm phán Mỹ-Trung đã dịu bớt. Đồng yên hồi nhẹ từ đáy tuần, hiện tỷ giá USD/JPY đạt mức 110,74.
- Giá dầu WTI chạm đỉnh 3 tháng trong phiên ngày thứ Sáu với mức 57,81 USD/thùng, tính chung cả tuần đã tăng xấp xỉ 3%. Futures WTI cũng cộng thêm 30 cents chốt phiên với giá 57,26 USD/thùng. Giá vàng trụ vững quanh mức gần 1.330 USD/ounce, duy trì thành tích hai tuần xanh liên tiếp.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- HPG tăng 1.200 đồng lên 33.900 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy ngắn hạn vùng 27.000 đồng cổ phiếu liên tục tăng trưởng gần 26% trong 2 tuần gần đây, điều này giúp đường giá vượt lên trên các đường MA ngắn hạn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA50 ngày. Chỉ báo MACD, Stochastic RSI, ADX cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tăng tiếp tục. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu tại vùng 30.000-32.000 đồng/cp, trong khi 35.000-36.000 sẽ là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn.

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	10.10	148,900	0.27	0.81%	121.36	0.25	29.80	10.18
TCB	Banks	9.33	27,700	0.73	2.19%	179.04	0.63	9.76	1.96
VIC	Real Estate Investment & Services	7.80	117,000	-1.18	1.54%	84.68	-0.87	85.63	6.78
MSN	Financial Services	6.85	88,400	-1.45	2.94%	111.10	-0.94	16.32	5.28
HPG	General Industrials	6.40	33,900	3.67	4.30%	276.88	2.11	7.82	1.85
VPB	Banks	5.44	21,350	-0.23	2.61%	59.10	-0.12	7.57	1.74
VJC	Travel & Leisure	4.87	121,500	2.10	3.45%	138.98	0.93	12.84	6.21
VHM	Real Estate Investment & Services	5.43	93,100	-3.72	4.10%	89.85	-1.95	49.54	3.37
MBB	Banks	3.96	22,500	1.81	4.09%	167.37	0.65	9.51	1.55
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.80	89,000	1.25	2.99%	105.30	0.44	13.73	4.70
SAB	Beverages	3.52	247,000	-0.40	0.69%	3.48	-0.13	35.78	9.51
VCB	Banks	3.41	62,000	3.16	4.00%	153.73	0.97	18.45	3.63
STB	Banks	3.31	13,050	0.38	2.73%	74.61	0.12	17.55	0.99
HDB	Banks	3.06	30,100	1.01	2.87%	37.21	0.28	15.31	2.10
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.08	45,200	0.89	2.25%	55.94	0.25	8.49	2.34
NVL	Real Estate Investment & Services	2.82	58,400	0.17	1.90%	34.65	0.05	24.67	3.06
EIB	Banks	2.45	16,800	-1.18	4.62%	1.62	-0.27	15.24	1.36
VRE	General Retailers	2.55	35,000	2.94	5.74%	146.71	0.68	54.20	3.13
PNJ	General Retailers	1.96	99,100	0.10	1.63%	33.00	0.02	18.26	4.75
GAS	Oil & Gas Producers	1.41	99,300	2.16	3.85%	86.10	0.28	15.34	4.47
SSI	Financial Services	1.28	28,250	1.25	2.17%	88.12	0.15	9.74	1.49
CTG	Banks	1.16	21,100	3.43	4.95%	275.00	0.36	10.22	1.13
GMD	Industrial Transportation	1.03	27,450	-0.54	0.73%	10.19	-0.05	4.35	1.43
REE	Industrial Engineering	0.90	35,500	-0.14	1.42%	24.95	-0.01	7.01	1.26
ROS	Construction & Materials	0.88	34,950	0.00	4.15%	140.45	0.00	27.03	3.44
CTD	Construction & Materials	0.83	134,200	-2.04	2.09%	15.06	-0.16	6.64	1.30
SBT	Food Producers	0.78	20,050	-1.96	2.00%	31.66	-0.15	24.48	1.72
CII	Construction & Materials	0.62	22,700	-1.52	1.54%	34.07	-0.09	68.32	1.13
DPM	Chemicals	0.48	20,900	-4.57	5.54%	40.15	-0.22	14.01	1.02
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.49	102,000	4.62	6.14%	60.16	0.20	25.26	4.55

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL**: là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

  Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ➢ Thanh khoản kém
  - ➢ Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - ➢ Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ---------- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ---------- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày**: Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	**35**
❑Số giao dịch lãi	30
❑Số giao dịch lỗ	5
❑Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	**34**
❑Số giao dịch lãi	28
❑Số giao dịch lỗ	6
❑Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	**Mã hợp đồng**		VN30F-yy-mm
2	**Tài sản cơ sở**		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	**Hệ số nhân hợp đồng**		100.000 đồng
4	**Quy mô 01 hợp đồng**		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	**Tháng đáo hạn**		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	**Phương thức giao dịch**		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	**Thời gian giao dịch**	**GD khớp lệnh định kỳ**	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	**Các loại lệnh giao dịch**		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	**Nguyên tắc khớp lệnh**		Ưu tiên giá và thời gian.
10	**Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh**		01 hợp đồng
11	**Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh**		500 hợp đồng
12	**Đơn vị yết giá/ Bước giá**		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	**Biên độ giao động**		+/- 7%
14	**Ngày giao dịch cuối cùng**		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	**Ngày thanh toán cuối cùng**		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	**Phương thức thanh toán**		Thanh toán bằng tiền
17	**Giá thanh toán hàng ngày**		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	**Giá thanh tóan cuối cùng**		Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	**Giá tham chiếu**		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	**Mở tài khoản**		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	**Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK**	**NĐT CK chuyên nghiệp**	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	**Mức ký quỹ ban đầu**		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	**Mức ký quỹ duy trì**		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	**Ký quỹ bổ sung**		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	**Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ**		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	**Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ**	**Mức độ 1**	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	**Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia**		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn